

Số: *3087* /BC-UBND

Điện Biên, ngày *28* tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2025,
nhiệm vụ giải pháp trọng tâm thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn trong
những tháng còn lại của năm 2025**

Trên cơ sở tình hình triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công những tháng đầu năm 2025 trên địa bàn tỉnh, Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn trong những tháng còn lại của năm 2025 như sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2025

1. Tình hình giao, phân bổ và điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2025

1.1. Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ giao¹ là 3.196.678 triệu đồng, bao gồm:

(1) Vốn ngân sách địa phương: 988.000 triệu đồng, trong đó:

- Vốn xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương là 730.800 triệu đồng.

- Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất là 170.000 triệu đồng.

- Vốn xổ số kiến thiết là 32.000 triệu đồng.

- Vốn đầu tư từ nguồn bội chi ngân sách địa phương là 55.200 triệu đồng.

(2) Vốn ngân sách trung ương: 1.285.200 triệu đồng, trong đó:

- Vốn trong nước là 1.199.494 triệu đồng.

- Vốn nước ngoài (ODA) là 85.706 triệu đồng.

(3) Vốn Chương trình MTQG: 923.478 triệu đồng (*Chi tiết các Chương trình MTQG tại mục 3*)

1.2. Về công tác giao, phân bổ Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2025 của tỉnh

¹ Tại Quyết định số 1508/QĐ-TTg ngày 04/12/2024 của Thủ tướng Chính phủ.

a) Tổng vốn đầu tư NSNN năm 2025 đã được HĐND tỉnh Điện Biên và UBND tỉnh Điện Biên giao và phân bổ chi tiết² đến hết ngày 31/5/2025: **3.166.973 triệu đồng** (đạt 99,07% KH giao). Cụ thể như sau:

- (1) Vốn ngân sách địa phương: 988.000 triệu đồng (đạt 100% KH giao).
- (2) Vốn ngân sách trung ương: 1.269.675 triệu đồng (đạt 98,79% KH giao). Trong đó:
 - Vốn trong nước: 1.183.969 triệu đồng (đạt 98,71% KH giao).
 - Vốn nước ngoài: 85.706 triệu đồng (đạt 100% KH giao).
- (3) Vốn Chương trình MTQG: 909.298 triệu đồng (đạt 98,46% KH giao)
(Chi tiết các Chương trình MTQG tại mục 3)

b) Tổng số vốn còn lại chưa đủ điều kiện phân bổ chi tiết: 29.705 triệu đồng (bằng 0,93% KH giao), cụ thể:

(1) Vốn ngân sách trung ương trong nước: 15.525 triệu đồng. Nguyên nhân do một số dự án đã hoàn thành năm 2024 hết nhu cầu sử dụng vốn, 02 dự án chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư (không đủ điều kiện để giao kế hoạch vốn năm 2025)³. Hiện nay, UBND tỉnh đang trình Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tài chính xem xét phê duyệt điều chỉnh kế hoạch trung hạn giai đoạn 2021-2025, từ đó mới đủ điều kiện để phân bổ phần vốn còn lại của kế hoạch năm 2025 chưa phân bổ theo quy định của Luật Đầu tư công.

(2) Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới (Vốn nước ngoài): 14.180 triệu đồng. Nguyên nhân do thay đổi cơ cấu vốn ODA và vốn NSDP nên phần vốn ODA đã giao trong trung hạn dư ra số vốn bằng giá trị VAT của các dự án (thuế VAT được chi trả bằng NSDP thay vì ODA) do vậy số vốn chưa phân bổ là số vốn không còn nội dung chi (phần thuế VAT dư ra) hết nhu cầu sử dụng.

1.3. Điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư năm 2025

Căn cứ tình hình triển khai thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn của các Chương trình, dự án, trong 6 tháng đầu năm 2025, UBND tỉnh đã thực hiện 01 lần⁴ điều chỉnh kế hoạch vốn NSDP và các Chương trình MTQG năm 2025 để điều chỉnh kế hoạch vốn cho phù hợp với khả năng giải ngân và nhu cầu vốn đề thanh, quyết toán dự án của các đơn vị chủ đầu tư.

2. Tình hình thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư năm 2025

2.1. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn năm 2025

² Tại Nghị quyết số 211/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của HĐND tỉnh; Quyết định số 2256/QĐ-UBND ngày 12/12/2024; Quyết định số 2402/QĐ-UBND ngày 31/12/2024; Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 17/3/2025; Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh.

³ Các dự án: Khoanh vùng bảo vệ, cấm mốc giải phóng mặt bằng, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất các điểm di tích thuộc Di tích chiến trường Điện Biên Phủ; Đầu tư xây dựng hạ tầng cụm công nghiệp hỗn hợp xã Ảng tở, huyện Mường Ảng tỉnh Điện Biên.

⁴ Tại Quyết định số 875/QĐ-UBND ngày 29/4/2025 của UBND tỉnh.

- Lũy kế giải ngân kế hoạch vốn đầu tư nguồn NSNN năm 2025 đến 31/5/2025 là 1.067.257/3.196.678 triệu đồng, đạt 33,39% kế hoạch. Ước giải ngân đến 30/6/2025 là 1.249.056 triệu đồng (đạt 39,07% KH); Ước giải ngân đến 31/01/2026 là 3.182.498 triệu đồng (đạt 99,56% KH), cụ thể như sau:

(1) Vốn ngân sách địa phương: Giải ngân đến 31/5/2025 là 252.893 triệu đồng (đạt 25,6% KH). Ước giải ngân đến 30/6/2025: 315.537 triệu đồng (đạt 31,94% KH); Ước giải ngân đến 31/01/2026: 988.000 triệu đồng (đạt 100% KH).

(Chi tiết như Biểu số 2 kèm theo)

(2) Vốn ngân sách trung ương: Giải ngân đến 31/5/2025 là 472.011 triệu đồng (đạt 36,73% KH). Ước giải ngân đến 30/6/2025: 549.084 triệu đồng (đạt 42,72% KH); Ước giải ngân đến 31/01/2026: 1.285.200 triệu đồng (đạt 100% KH), trong đó:

- Vốn trong nước: Giải ngân đến 31/5/2025 là 459.379 triệu đồng (đạt 38,30% KH). Ước giải ngân đến 30/6/2025: 534.877 triệu đồng (đạt 44,59% KH); Ước giải ngân đến 31/01/2026: 1.199.494 triệu đồng (đạt 100% KH).

(Chi tiết như Biểu số 3 kèm theo)

- Vốn nước ngoài (ODA): Giải ngân đến 31/5/2025 là 12.632 triệu đồng (đạt 14,74% KH). Ước giải ngân đến 30/6/2025: 14.207 triệu đồng (đạt 16,58% KH); Ước giải ngân đến 31/01/2026: 85.706 triệu đồng (đạt 100% KH).

(Chi tiết như Biểu số 4 kèm theo)

(3) Các Chương trình MTQG: Giải ngân đến 31/5/2025 là 342.353 triệu đồng (đạt 37,07% KH). Ước giải ngân đến 30/6/2025: 384.435 triệu đồng (đạt 41,63% KH); Ước giải ngân đến 31/01/2026: 909.298 triệu đồng (đạt 98,46% KH).

(Chi tiết các Chương trình MTQG tại mục 3 và Biểu số 5 kèm theo)

- Kết quả giải ngân của các đơn vị chủ đầu tư chi tiết như **Phụ lục** kèm theo.

2.2. Kết quả giải ngân kế hoạch vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025

Lũy kế giải ngân vốn kéo dài năm 2024 sang năm 2025 đến thời điểm 31/5/2025 là: 51.614/381.935 triệu đồng (đạt 13,5% kế hoạch). Trong đó:

(1) Vốn NSDP là 5.600/31.839 đạt 17,6% kế hoạch vốn kéo dài.

(2) Vốn NSTW trong nước (148.033 triệu đồng) chưa thực hiện giải ngân.

(3) Vốn thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia là 46.014/202.063 triệu đồng, đạt 22,77% kế hoạch vốn kéo dài. *(Chi tiết các Chương trình MTQG tại mục 3).*

3. Tình hình thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia

3.1. Về kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao năm 2025

Kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao năm 2025 là: 1.582.969 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 923.478 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 659.491 triệu đồng, chi tiết như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi là 849.380 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 551.590 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 297.790 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững là 584.589 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 249.416 triệu đồng; vốn sự nghiệp là 335.173 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới là 149.000 triệu đồng, trong đó vốn đầu tư phát triển là 122.472 triệu đồng (vốn trong nước: 106.485 triệu đồng; vốn nước ngoài: 15.987 triệu đồng), vốn sự nghiệp là 26.528 triệu đồng.

3.2. Về công tác phân bổ kế hoạch vốn chi tiết năm 2025

Tổng kế hoạch vốn đã phân bổ đến hết ngày 31/5/2025 là 1.568.789/1.582.969 triệu đồng, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 909.298 triệu đồng (đạt 98,46% KH giao); vốn sự nghiệp là 659.491 triệu đồng (đạt 100% KH giao), chi tiết như sau:

- Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 849.380/849.380 triệu đồng, đạt 100% KH giao; trong đó vốn đầu tư phát triển là 551.590 triệu đồng, vốn sự nghiệp 297.790 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững: 584.589/584.589 triệu đồng, đạt 100% KH giao; trong đó vốn đầu tư phát triển là 249.416 triệu đồng, vốn sự nghiệp là 335.173 triệu đồng.

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: 134.820/149.000 triệu đồng, đạt 90,48% KH giao; trong đó vốn đầu tư phát triển là 108.292 triệu đồng, đạt 88,42% KH giao (trong đó: vốn trong nước: 106.485 triệu đồng, đạt 100% KH giao; vốn nước ngoài: 1.807 triệu đồng, đạt 11,30% KH giao); vốn sự nghiệp là 26.528 triệu đồng, đạt 100% KH giao.

3.3. Tình hình thực hiện và giải ngân

a) Luỹ kế giải ngân đến 31/5/2025 của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia là 450.449/1.582.969 triệu đồng, đạt 28,46% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 342.353/923.478 triệu đồng, đạt 37,07% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao; vốn sự nghiệp là 108.096/659.491 triệu đồng, đạt 16,39% kế hoạch, chi tiết như sau:

- Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi là 266.124/849.380 triệu đồng, đạt 31,33% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 257.391/551.590 triệu đồng, đạt 46,66% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 8.733/297.790 triệu đồng, đạt 2,93% kế hoạch vốn giao.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 140.985/584.589 triệu đồng, đạt 24,12% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 46.561/249.416 triệu đồng, đạt 18,67% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 94.424/335.173 triệu đồng, đạt 28,17% kế hoạch vốn giao.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 43.339/149.000 triệu đồng, đạt 29,10% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 38.401/122.472 triệu đồng, đạt 31,36% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 4.938/26.528 triệu đồng, đạt 18,62% kế hoạch.

b) Ước giải ngân đến ngày 30/6/2025 của 03 Chương trình mục tiêu quốc gia là: 569.289/1.582.969 triệu đồng (đạt 35,96% KH); trong đó: vốn đầu tư phát triển là 384.435/923.478 triệu đồng, đạt 41,63% kế hoạch giao; vốn sự nghiệp là 184.854/659.491 triệu đồng, đạt 28,03% kế hoạch giao, chi tiết như sau:

- Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi là 317.358/849.380 triệu đồng, đạt 37,36% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 277.972/551.590 triệu đồng, đạt 50,39% kế hoạch giao; vốn sự nghiệp là 39.386/297.790 triệu đồng, đạt 13,23% kế hoạch giao.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 201.707/584.589 triệu đồng, đạt 34,50% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 64.947/249.416 triệu đồng, đạt 26,04% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 136.760/335.173 triệu đồng, đạt 40,80% kế hoạch giao.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 50.225/149.000 triệu đồng, đạt 33,71% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 41.516/122.472 triệu đồng, đạt 33,90% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 8.709/26.528 triệu đồng, đạt 32,83% kế hoạch giao.

(Chi tiết như biểu số 5 kèm theo)

c) Luỹ kế giải ngân vốn kéo dài các năm trước sang năm 2025 là 195.446/798.045 triệu đồng, đạt 24,49% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 46.014/ 202.063 triệu đồng, đạt 22,77% kế hoạch vốn kéo dài; vốn sự nghiệp là 149.431/595.982 triệu đồng, đạt 25,07% kế hoạch, chi tiết như sau:

- Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi là 120.320/505.910 triệu đồng, đạt 23,78% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 28.327/97.528 triệu đồng, đạt 29,04% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 91.994/408.381 triệu đồng, đạt 22,53% kế hoạch.

- Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững là 56.648/201.697 triệu đồng, đạt 28,09% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 6.847/30.930 triệu đồng, đạt 22,14% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 49.801/170.766 triệu đồng, đạt 29,16% kế hoạch.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới là 13.133/91.496 triệu đồng, đạt 14,35% kế hoạch vốn giao, trong đó: vốn đầu tư phát triển là 10.841/73.605 triệu đồng, đạt 14,73% kế hoạch vốn giao; vốn sự nghiệp là 2.293/17.891 triệu đồng, đạt 12,81% kế hoạch.

4. Các giải pháp đã triển khai để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 theo chỉ đạo tại các Nghị quyết của Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ

- Nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu của kế hoạch năm 2025, ngay từ đầu năm UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 88/QĐ-UBND ngày 17/01/2025 về Chương trình giải pháp chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và dự toán ngân sách năm 2025, với 09 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong đó bao gồm các giải pháp để thực hiện có hiệu quả nguồn vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

- Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại các Nghị quyết, công điện về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công, UBND tỉnh quyết liệt chỉ đạo các cấp, các ngành nghiêm túc quán triệt triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp theo các Nghị quyết của Chính phủ đề ra. UBND tỉnh đã tổ chức kiểm tra, làm việc với các địa phương và các chủ đầu tư về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025; ban hành Chỉ thị số 735/CT-UBND ngày 27/02/2025 về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên, trong đó đã phân công rõ trách nhiệm đối với từng Sở ban ngành, chủ đầu tư và các đơn vị liên quan trong việc thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn năm 2025; phân đấu đến 31/01/2026 thực hiện giải ngân đạt 100% kế hoạch vốn được giao. Bên cạnh đó UBND tỉnh tiếp tục duy trì Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 trên địa bàn tỉnh với mục tiêu tháo gỡ nhanh nhất các khó khăn vướng mắc để thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công.

5. Đánh giá chung

5.1. Những kết quả đạt được

- Công tác phân bổ chi tiết kế hoạch đầu tư năm 2025 được thực hiện chủ động, kịp thời, cơ bản đảm bảo các nguyên tắc, tiêu chí và định mức theo quy định của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Tập trung ưu tiên bố trí vốn cho các dự án hoàn thành năm 2025 theo tiến độ được duyệt, các dự án chuyển tiếp để đẩy nhanh tiến độ hoàn thành các dự án.

- Công tác kiểm tra, giám sát việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương trong quản lý vốn đầu tư công được tăng cường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu. Thường xuyên tổ chức kiểm tra thực địa các dự án để kịp thời chỉ đạo tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện.

5.2. Một số tồn tại, hạn chế

a) Đối với Kế hoạch đầu tư công

- Tỷ lệ giải ngân 5 tháng đầu năm 2025 mới đạt tỷ lệ 33,39%, cao hơn so với tỷ lệ giải ngân trung bình của cả nước, tuy nhiên chỉ mới tương đương so với tỷ lệ giải ngân cùng kỳ năm 2024 (tỷ lệ giải ngân cùng kỳ năm 2024 là 33,51%).

- Công tác lập kế hoạch, chuẩn bị đầu tư ở một số đơn vị còn hạn chế; nhiều dự án chưa hoàn thiện thủ tục, chưa đủ điều kiện phân bổ vốn chi tiết theo yêu cầu tiến độ.

- Nguồn thu từ sử dụng đất chưa đảm bảo theo dự toán giao đầu năm dẫn tới việc có bố trí kế hoạch vốn nhưng không có vốn cấp để triển khai thực hiện dự án như kế hoạch đã giao.

- Tình hình triển khai thực hiện một số dự án trọng điểm còn chậm. Công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, đặc biệt tại các dự án có quy mô lớn vẫn còn vướng mắc làm ảnh hưởng đến tiến độ triển khai thi công của các dự án.

b) Đối với 03 Chương trình MTQG

- Tiến độ triển khai thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm; một số nội dung thuộc Dự án 1 Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS và miền núi không thực hiện theo kế hoạch; tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn được giao còn thấp, đặc biệt là nguồn vốn sự nghiệp còn rất thấp.

- Đời sống người dân vùng dân tộc thiểu số từng bước cải thiện, song tại nhiều xã khu vực III vẫn còn khó khăn, thiếu thốn.

- Một số địa phương đề xuất dự án nhỏ lẻ, manh mún, duy trì cách làm cũ, chưa chuyển hướng theo hướng hiệu quả, gắn với cơ cấu lại ngành nông nghiệp; hiệu quả đầu tư thấp, thiếu tính lan tỏa.

- Một số tiểu dự án, nội dung vẫn còn bất cập về cơ chế, đối tượng thụ hưởng chưa được tháo gỡ⁵, gây khó khăn trong tổ chức thực hiện.

- Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới một số chủ đầu tư chưa hoàn thiện thủ tục đầu tư dự án dẫn đến chưa thể phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho dự án.

- Hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện Chương trình của một số Bộ, ngành trung ương còn thiếu cụ thể, chưa thống nhất, gây lúng túng trong triển khai ở địa phương.

- Vốn sự nghiệp ngân sách trung ương phân bổ hàng năm, không theo giai đoạn, khiến địa phương thiếu chủ động trong triển khai. Việc giao vốn chi tiết theo từng dự án, tính chất sự nghiệp chưa phù hợp thực tế, gây khó khăn cho công tác quản lý, sử dụng và thanh quyết toán.

5.3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

⁵ Tại tiểu Dự án 1 Dự án 4 Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững, Quyết định số 90/QĐ-TTg có nội dung hỗ trợ "cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện đào tạo cho các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh có huyện nghèo" trên địa bàn tỉnh Điện Biên hiện nay có 12 cơ sở có hoạt động giáo dục nghề nghiệp gồm 3 trường Cao đẳng và 09 Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên cấp huyện. Tuy nhiên theo quy định tại Điều 5 Luật Giáo dục nghề nghiệp và Điều 44 Luật Giáo dục, mô hình Trung tâm GDNN-GDTX là cơ sở giáo dục mà không phải là cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nên các đơn vị này không thuộc đối tượng được đầu tư hỗ trợ hỗ trợ sửa chữa, mua sắm máy móc, trang thiết bị, phương tiện đào tạo từ nguồn vốn của Chương trình. (2) Mức hỗ trợ tiền ăn đối với người học nghề ngắn hạn thấp (theo điểm a khoản 2, Điều 5 Quyết định số 46/2015/QĐ-TTg ngày 28/9/2015 của Thủ tướng Chính phủ; điểm b khoản 2 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính hiện nay là 30.000 đồng/người/ngày thực học).

- Luật Đầu tư công (sửa đổi) có hiệu lực từ ngày 01/01/2025 với nhiều điểm mới, nhưng các Nghị định, Thông tư hướng dẫn ban hành chậm, gây khó khăn trong chuẩn bị thủ tục đầu tư.

- Công tác chỉ đạo, điều hành ở một số địa phương, đơn vị chưa sát sao, thiếu quyết liệt; tính đến hết tháng 5/2025 có 16/30 đơn vị giải ngân dưới mức trung bình của tỉnh, trong đó 5 đơn vị chưa giải ngân.

- Năng lực lập kế hoạch và triển khai thực hiện tại một số đơn vị còn hạn chế; nhiều dự án chậm hoàn thiện thủ tục, chưa đủ điều kiện phân bổ vốn chi tiết.

- Sự phối hợp giữa chủ đầu tư với các cơ quan quản lý nhà nước và địa phương còn thiếu đồng bộ, đặc biệt trong hoàn thiện hồ sơ, giải phóng mặt bằng, đôn đốc thi công.

- Khối lượng vốn tạm ứng từ năm 2024 chưa thu hồi còn lớn (khoảng 302,5 tỷ đồng); các đơn vị tập trung thanh toán thu hồi vốn tạm ứng, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân kế hoạch vốn năm 2025.

6. Bài học kinh nghiệm

Từ những kết quả đạt được, hạn chế, tồn tại, nguyên nhân nêu trên, có thể rút ra được những bài học kinh nghiệm như sau:

(1) Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo với quyết tâm cao, hành động quyết liệt, trọng tâm, trọng điểm; phân công rõ ràng theo tinh thần “6 rõ”: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả. Tổ chức thực hiện phải gắn với chủ động tháo gỡ khó khăn ngay từ cơ sở.

(2) Trong công tác xây dựng và phân bổ kế hoạch vốn cần bám sát định hướng đầu tư công, phù hợp khả năng thực hiện của các đơn vị; chủ động điều chỉnh kế hoạch linh hoạt, sát thực tiễn để nâng cao hiệu quả đầu tư.

(3) Chuẩn bị đầu tư phải được thực hiện sớm, lựa chọn đơn vị tư vấn có năng lực, nâng cao chất lượng hồ sơ, hoàn thiện thủ tục kịp thời để sẵn sàng triển khai ngay sau khi được giao vốn. Công tác giải phóng mặt bằng cần chủ động, kịp thời, đảm bảo mặt bằng sạch để đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân.

(4) Phát huy vai trò người đứng đầu trong lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện; đồng thời đẩy mạnh phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát, chủ động tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho cơ sở. Cần lựa chọn nhà thầu có chất lượng, đủ điều kiện và năng lực thực hiện dự án.

(5) Thực hiện sơ kết, tổng kết kịp thời để đánh giá, khen thưởng các tập thể, cá nhân làm tốt; đồng thời phê bình, xử lý nghiêm các đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÚC ĐẨY GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH VỐN TRONG NHỮNG THÁNG CÒN LẠI CỦA NĂM 2025

Để thực hiện thành công nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công trong những tháng cuối năm, UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành, địa phương nghiêm túc quán triệt đầy đủ tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 735/CT-UBND ngày 27/02/2025 về các nhiệm vụ giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công, đảm bảo giải ngân 100% kế hoạch vốn giao năm 2025, trong đó tập trung chỉ đạo, thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, cần bảo đảm tính liên tục, không để gián đoạn do sắp xếp tổ chức bộ máy: Chỉ đạo các sở, ngành, địa phương thực hiện bàn giao, chuyển tiếp các chương trình, nhiệm vụ, dự án trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp, bảo đảm thông suốt, không để đình trệ, chậm trễ.

Thứ hai, tiếp tục chỉ đạo điều hành kế hoạch vốn linh hoạt, sát thực tiễn: Tổ chức rà soát, kịp thời điều chỉnh kế hoạch vốn theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền điều chuyển vốn từ các dự án chậm tiến độ sang các dự án có khả năng giải ngân cao, có nhu cầu bổ sung vốn.

Thứ ba, Tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc các “nút thắt” lớn: Tiếp tục ưu tiên giải quyết dứt điểm vướng mắc trong công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư, nhất là tại các dự án trọng điểm. Chỉ đạo quyết liệt việc thực hiện các dự án lớn như: đường giao thông vùng động lực QL279 - QL12; quản lý thiên tai lưu vực sông Nậm Rốm; chương trình “Bùng sáng Điện Biên” cấp điện nông thôn từ lưới quốc gia,...

Thứ tư, Tăng cường kiểm tra, giám sát, đôn đốc hiện trường: Tổ chức kiểm tra thực địa thường xuyên; đôn đốc nhà thầu, tư vấn đẩy nhanh tiến độ; phân công lãnh đạo phụ trách, chịu trách nhiệm theo dõi từng dự án; chủ động xử lý các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Thứ năm, Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong giải ngân áp dụng các biện pháp xử lý nghiêm chủ đầu tư, ban quản lý dự án, tổ chức, cá nhân làm chậm tiến độ, gây cản trở, những nhiễu. Kiên quyết thay thế cán bộ yếu kém, trì trệ.

Thứ sáu, Quản lý chặt giá và nguồn vật liệu xây dựng; cập nhật, điều chỉnh kịp thời giá vật liệu xây dựng, chỉ số giá xây dựng; kiểm soát biến động giá; xử lý nghiêm hành vi đầu cơ, trục lợi.

Thứ bảy, bảo đảm nguồn vốn và thanh toán kịp thời Tập trung thu đạt và vượt dự toán, nhất là tiền sử dụng đất, để đảm bảo nguồn ngân sách chi đầu tư xây dựng cơ bản, không để phát sinh nợ đọng xây dựng.

Thứ tám, Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, thanh toán, quyết toán; đơn giản hóa thủ tục đầu tư công, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; thực hiện tốt công tác thanh toán, quyết toán dự án; tăng cường hậu kiểm.

Thứ chín, Triển khai quyết liệt các nội dung thuộc 03 Chương trình mục tiêu quốc gia: Hoàn thiện thủ tục phân bổ vốn trung hạn và kế hoạch vốn năm 2025 theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện; kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh, đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ; Rà soát tiến độ giải ngân đối với các dự án được kéo dài thời hạn, không để bị thu hồi vốn do giải ngân chậm; Bám sát Nghị quyết số 111/2024/QH15 kịp thời chỉ đạo xử lý những bất cập, vướng mắc phát sinh; tổng hợp, báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét xử lý, điều chỉnh, bổ sung các nội dung cho phù hợp thực tiễn và quy định của pháp luật làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện để triển khai hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn và quy định pháp luật.

Thứ mười, Kịp thời sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả; biểu dương, khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời phê bình, xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ giải ngân vốn đầu tư công.

Trên đây là Báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công 6 tháng đầu năm 2025, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm thúc đẩy giải ngân kế hoạch vốn trong những tháng còn lại của năm 2025, tỉnh Điện Biên./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- TT Tỉnh ủy (đ/b);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các xã, phường mới (sau 01/7/2025);
- Lãnh đạo VP, CV các khối;
- Lưu VT, TH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Thành Đô